

Bản án số: 97/2022/HNGĐ- ST
Ngày: 27/9/2022
“V/v tranh chấp ly hôn và con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Nhân

Ông Đinh Minh Tặng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2022/TLST - HNGĐ ngày 30/6/2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/8/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị C Th Nh, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn Ô Ch, xã H T, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đ H Qu, sinh năm 1989

Nơi ĐKNKTT: Thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/5/2022 của nguyên đơn C Th Nh trình bày giữa chị và anh Đ H Qu đã đăng ký kết hôn ngày 21/01/2021 tại Ủy ban nhân dân xã H H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu chung

sống hạnh phúc, sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau gây mất đoàn kết gia đình, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy chị Nh làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Qu.

Con chung của vợ chồng: Không có.

Tài sản chung: Không có.

Khoản vay chung: Không có

Tại bản tự khai ngày 20/8/2022 anh Qu khai hiện tình cảm vợ chồng đang còn anh không nhất trí ly hôn. Về con chung chị Nh khai không có con chung nhưng anh Qu khai hiện nay hai vợ chồng có một con chung là cháu C Ch Ng sinh năm 2021.

Ngày 24/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị Nh và anh Qu. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Qu vẫn vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh Qu vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét để quyết định nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã triệu tập anh Qu nhiều lần nhưng anh Qu không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã đến tại cơ sở và xác minh thì biết được anh Qu có hộ khẩu thường trú tại xã H H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình, hiện tại anh Qu đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương, anh Qu nhận được giấy triệu tập của Tòa án nhưng do làm ăn xa anh không tham gia theo giấy triệu tập, sau khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử anh Qu đến tòa án để làm bản tự khai nhưng tại phiên tòa ngày 24/8/2022 anh Qu vắng mặt không tham gia phiên tòa nên Tòa án hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tòa án đã niêm yết tất cả các giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Thông báo mở lại phiên tòa nhưng anh Qu vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án theo yêu cầu của chị Nh. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị C Th Nh và anh Đ H Qu đã đăng ký kết hôn ngày 21/01/2021 tại Ủy ban nhân dân xã H H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp

nhưng do anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống mà hai bên không khắc phục được dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu. Xét thấy nguyện vọng của chị Nh xin được ly hôn là chính đáng cần chấp nhận, áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị C Th Nh được ly hôn anh Đ H Qu.

[3] Về con chung: Chị Nh khai không có con chung nhưng anh Qu khai có con chung với chị Nh và hai vợ chồng đã đi khai sinh cho con bố là Đ H Qu con mẹ là C Th Nh được UBND xã H H đăng ký khai sinh ngày 29/01/2021. Hội đồng xét xử nhận định cháu C Ch Ng sinh ra trước ngày đăng ký kết hôn nhưng được chị Nh và anh Qu thừa nhận trong giấy khai sinh nên đây là con chung của hai vợ chồng. Trường hợp chị Nh khai không phải là con chung chị Nh có quyền yêu cầu cơ quan chức năng giám định để giải quyết. Hiện nay cháu Ng còn nhỏ, đang ở với chị Nh Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 88 Luật hôn nhân gia đình giao cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ng, anh Qu có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Ng tròn 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung: Không có nên không xem xét

[5] Khoản vay chung: Không có nên không xem xét

[6] Án phí: Chị C Th Nh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nh đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000616 ngày 30/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị Nh đã nộp đủ án phí. Anh Qu phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 88 Luật hôn nhân và gia đình:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị C Th Nh được ly hôn anh Đ H Qu.

2. Về con chung: giao cho chị C Th Nh trực tiếp nuôi dưỡng cháu C Ch Ng, sinh ngày 26/12/2020, anh Qu có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Ng tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng kể từ tháng 10/2022.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị C Th Nh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nh đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000616 ngày 30/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị Nh đã nộp đủ án phí. Anh Qu phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ.

4. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2022), bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã H H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Trương Ngọc Nhân

2. Lê Minh Toàn

